

Số: 71/2020/QĐPT-HC

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đặng Đình Lực;

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Hạnh;

Ông Hoàng Mạnh Hùng.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Hải, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thu Hà, Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 38/2019/QĐST-HC ngày 17 tháng 10 năm 2019.

Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã căn cứ điểm d khoản 1 Điều 123; điểm g, h khoản 1 Điều 143; Điều 144 của Luật Tổ tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 23/2019/TLST-HC ngày 22/3/2019, về việc khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1956. Địa chỉ: Thôn D, xã L, huyện G, tỉnh Bắc Giang.

2. Người bị kiện:

2.1. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn L, chức vụ: Chủ tịch; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lại Thanh S, chức vụ: Phó Chủ tịch.

2.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lại Thanh S, chức vụ: Phó Chủ tịch.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Trung đoàn 927, Sư đoàn 371, Quân chủng Phòng không Không quân, Bộ Quốc phòng. Địa chỉ: Xã L, huyện G, tỉnh Bắc Giang. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Quang H, chức vụ: Trung đoàn trưởng; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Công C, chức vụ: Phó Tham mưu trưởng.

3.2. Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Giang. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Đình H, chức vụ: Chủ tịch.

3.3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Giang.

3.4. Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh, huyện G, tỉnh Bắc Giang. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Anh H, chức vụ: Chủ tịch.

3.5. Ông Phan Văn T, sinh năm 1952. Địa chỉ: Thôn D, xã L, huyện G, tỉnh Bắc Giang.

Ngoài ra, quyết định đình chỉ còn quyết định về án phí, thông báo quyền kháng cáo cho các đương sự.

Tại đơn kháng cáo ngày 25/10/2019, bà Đỗ Thị M kháng cáo toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 38/2019/QĐST-HC ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Tại phiên họp, quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bà Đỗ Thị M và giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 38/2019/QĐST-HC ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

XÉT THẤY:

1. Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ xét xử vụ án, với lý do: Yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị M đã hết thời hiệu khởi kiện; việc khởi kiện của bà Đỗ Thị M đã được giải quyết tại Bản án hành chính phúc thẩm số 515/2018/HC-PT ngày 29/10/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

2. Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án, nội dung kháng cáo của bà Đỗ Thị M, Hội đồng phiên họp phúc thẩm, xét thấy:

2.1. Lý do thứ nhất: Bà Đỗ Thị M khởi kiện yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số Q654150, cấp ngày 30/11/2000, cấp cho Trung đoàn 927, Sư đoàn 371, Quân chủng Phòng không Không quân, Bộ Quốc phòng. Địa chỉ: Xã L, huyện G, tỉnh Bắc Giang. Theo Quyết định số 1625/QĐ ngày 30/11/2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang. Căn cứ lời khai của bà Minh ngày 26/6/2019 và ngày 01/7/2019, thể hiện, bà Minh biết Trung đoàn 927 được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại phiên đối thoại, công khai tiếp cận chứng cứ ngày 06/10/2017, sau đó bà Minh đã photo lại. Như vậy, tính từ thời điểm ngày 06/10/2017 đến ngày 22/11/2018, khi bà Minh có đơn khởi kiện hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên, đã quá thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính, được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

2.2. Lý do thứ hai: Bà Minh cho rằng, diện tích đất 985,8m² sử dụng từ năm 1990 do mua của ông Nguyễn Văn Lễ và bà Nguyễn Thị Toan, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Trung đoàn 927, là cấp trùng lên diện tích đất này. Yêu cầu của bà Minh được xem xét tại Công văn số 110/UBND-TPTQĐ&CCN ngày 02/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G; Quyết định 2265/QĐ-UBND ngày 18/5/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G; Quyết định số 1537/QĐ-UBND ngày 28/9/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang, về việc giải quyết khiếu nại; sau đó, được giải

quyết tại Bản án hành chính phúc thẩm số 515/2018/HC-PT ngày 29/10/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội. Như vậy, sự việc được giải quyết bằng bản án của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật. Do vậy, căn cứ điểm d khoản 1 Điều 123 Luật Tổ tụng hành chính, thì Tòa án phải trả lại đơn khởi kiện.

3. Từ những phân tích trên, Hội đồng phiên họp phúc thẩm, xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ điểm d khoản 1 Điều 123; điểm g, h khoản 1 Điều 143; Điều 144 của Luật Tổ tụng hành chính, ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính là đúng pháp luật. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bà Đỗ Thị M.

4. Do bà Đỗ Thị M là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí phúc thẩm. Mặc dù kháng cáo không được chấp nhận, tuy nhiên, căn cứ quy định của pháp luật cấp phúc thẩm miễn án phí phúc thẩm cho bà Đỗ Thị M.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 243 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Đỗ Thị M.
2. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 38/2019/QĐST-HC ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.
3. Án phí phúc thẩm: Miễn án phí hành chính phúc thẩm cho bà Đỗ Thị M.
4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: HS, VT.

**T.M HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)
Đặng Đình Lực**